

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo
quốc phòng - an ninh năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 4525/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 641/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2024 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung phát triển các ngành kinh tế, trọng tâm là phát triển công nghiệp có lợi thế; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, bền vững gắn với tăng cường liên doanh, liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc và phát triển nông nghiệp. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông liên kết vùng. Đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế ngang tầm với phát triển

kinh tế; chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chăm lo các đối tượng chính sách; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) khoảng 9,0%; cơ cấu kinh tế: nông, lâm nghiệp và thủy sản 15,31%; công nghiệp và xây dựng 39,6%; dịch vụ 38,64%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6,46%. GRDP bình quân đầu người khoảng 51,5 triệu đồng.

(2) Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp 4,1%; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 225,5 nghìn tấn; diện tích cây chè 10.162 ha, trồng mới 385 ha; tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 5,1%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 46,8%, có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52,9%.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.236 tỷ đồng.

(4) Tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu 6,0%, trong đó: tốc độ tăng giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 10%. Tổng lượt khách du lịch tăng 7,9%.

(5) 99,4% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi; 96,8% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; 99,0% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; 91,5% dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% trường học, 100% trạm y tế xã được xây dựng kiên cố.

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; 100% xã, phường thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2 trở lên và đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 trở lên. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo đạt 99,8%; Tiểu học đạt 99,9%; Trung học cơ sở đạt 94,5%; Trung học phổ thông đạt 58%. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 68,4%.

(7) 60% dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; 13,1 bác sĩ/1 vạn dân; mức giảm tỷ suất sinh 0,45‰; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 15,9%, thể thấp còi xuống 21,52%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96,5%.

(8) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 3,8%, riêng các huyện nghèo giảm 5,4%. Giải quyết việc làm cho 8.920 lao động; đào tạo nghề cho 8.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,6%.

(9) 84,1% thôn, bản, khu dân cư có nhà văn hóa; 86,1% hộ gia đình, 74,9% thôn, bản, khu phố, 97,7% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa; 95,3% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

(10) 98,2% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý; 74,5% số xã, phường, thị trấn tại các huyện, thành phố được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

a) Tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với tinh thần quyết tâm, quyết liệt, kỷ luật, kỷ cương và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất tại Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, các nghị quyết, đề án, chương trình trọng điểm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Quan tâm công tác xây dựng thể chế, rà soát, tham mưu triển khai thực hiện kịp thời các văn bản Trung ương mới ban hành. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các loại quy hoạch ngành, lĩnh vực.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư vào tỉnh tạo động lực phát triển. Tổ chức quảng bá, giới thiệu tiềm năng và cơ chế chính sách của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư tiếp cận các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh để tìm kiếm cơ hội và đầu tư tại tỉnh.

c) Về phát triển kinh tế

- *Lĩnh vực nông nghiệp:* Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đẩy mạnh thâm canh, liên doanh, liên kết. Tập trung phát triển các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao, phát triển các vùng nguyên liệu phục vụ công tác chế biến. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo quy mô tập trung. Hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035. Thực hiện hiệu quả công tác khoanh nuôi tái sinh, trồng mới rừng.

Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch. Phấn đấu có thêm 05 xã đạt chuẩn

nông thôn mới. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP, từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP của tỉnh.

- *Lĩnh vực công nghiệp, xây dựng:* Đẩy mạnh phát triển công nghiệp có lợi thế, công nghiệp chế biến gắn với bảo vệ môi trường; duy trì các ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, đảm bảo cung cấp vật liệu trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thu hút đầu tư hạ tầng các khu cụm công nghiệp. Quản lý chặt chẽ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các đô thị. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông có tính chất liên vùng. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công.

- *Phát triển thương mại dịch vụ:* Đẩy mạnh hoạt động thương mại, dịch vụ, bảo đảm lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân; tăng cường hỗ trợ kết nối cung - cầu tiêu thụ hàng hóa. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác xúc tiến thương mại. Mở rộng thị trường xuất khẩu. Nâng cao chất lượng dịch vụ và sản phẩm du lịch sẵn có, phát huy hiệu quả các khu, điểm du lịch đã được đầu tư; tập trung nguồn lực khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế du lịch địa phương để đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch mới, thu hút đầu tư nhằm hình thành các điểm du lịch mới, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và bưu chính, viễn thông.

- *Hoạt động tài chính, ngân hàng:* Quản lý thu ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, khai thác tối đa nguồn thu còn dư địa và có giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu hiệu quả, bền vững; chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng chế độ quy định, triệt để tiết kiệm chi; giảm tỷ lệ nợ thuế. Thực hiện nghiêm cơ chế điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

d) Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về phát triển văn hóa - xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

- *Về giáo dục và đào tạo:* Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo; giải quyết hiệu quả tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; rà soát, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; xây dựng văn hóa học đường, ngăn chặn có hiệu quả bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh; đổi mới giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề.

- Về y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân: Tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường ứng dụng kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị tại các tuyến, bảo đảm đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế tại các bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế huyện, trạm y tế xã, phường, thị trấn; chủ động giám sát và phát hiện sớm, không chê kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chương trình tiêm chủng mở rộng. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế.

- Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững: Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, các chính sách an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với người có công. Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường phòng ngừa các tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo; bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo. Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Về văn hóa, thể thao, thông tin - truyền thông: Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại, nhất là các hoạt động kỷ niệm 20 năm chia tách, thành lập tỉnh Lai Châu (01/01/2004 - 01/01/2024). Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao. Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình, đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời.

- Công tác dân tộc, tôn giáo: Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng.

d) Phát triển khoa học - công nghệ

Triển khai có hiệu quả, đồng bộ Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả các đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ. Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa

học công nghệ tiên tiến để phát triển các sản phẩm chủ lực có tính cạnh tranh cao. Chú trọng hoạt động sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc hàng hóa đặc trưng của tỉnh.

e) Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin dữ liệu về đất đai, nâng cao chất lượng quản lý sử dụng đất theo quy hoạch. Hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2021-2025); rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Nâng cao tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, tái chế, tái sử dụng, bảo vệ môi trường; chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

g) Tăng cường phòng chống tham nhũng, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả và không hình thức. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

h) Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại

Tiếp tục thực hiện đồng bộ Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; xây dựng, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu hộ, cứu nạn.

Nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động đối ngoại. Tiếp tục duy trì và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án số 05-ĐA/TU ngày 15/11/2021 của Tỉnh ủy về

mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

i) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, sự phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện; phát động các phong trào thi đua trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

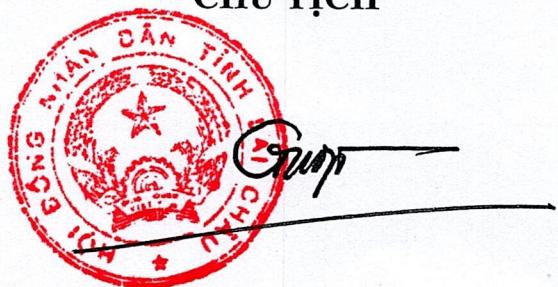
Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XV, kỳ họp thứ mươi chín thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ